

Phụ lục III
ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG TÁC
DUY TRÌ CÂY BÓNG MÁT
(Ban hành Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng
năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Phân loại cây bóng mát:

Cây bóng mát	Đặc điểm
Mới trồng	Cây sau khi trồng được 90 ngày đến 2 năm
Loại 1	Cây cao $\leq 6\text{m}$ và có đường kính gốc cây $\leq 20\text{ cm}$
Loại 2	Cây cao $\leq 12\text{m}$ và có đường kính gốc $\leq 50\text{ cm}$.
Loại 3	Cây cao $> 12\text{m}$ hoặc có đường kính gốc $> 50\text{ cm}$.

CX3.01.00. Duy trì cây bóng mát mới trồng

* Thành phần công việc:

- Tưới nước ướt đầm gốc cây.
- Bón phân gốc cây, sửa tán, tạo hình và tẩy chồi, chống sửa cây nghiêng, vệ sinh quanh gốc cây đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc.

Yêu cầu kỹ thuật:

Cây có thân thẳng, cân tán, gọn tán, lá cây có màu xanh đặc trưng tùy từng loài; Cây không có cành vuron, cành trời mọc ở thân, cành lệch, tán không vót cao, cây không bị sâu bệnh.

Đơn vị tính: 1cây/năm

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX3.01.00	Duy trì cây bóng mát mới trồng	<i>Vật liệu:</i>		
		- Nước	m ³	2,4
		- Phân vi sinh	kg	6,0
		- Cây chống fí 60	cây	3
		- Dây kẽm 1 mm	kg	0,02
		- Vật liệu khác	%	1,5
		<i>Nhân công:</i>		
		- Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	1,044
		<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i>		
		- Ô tô tưới nước 5m ³	ca	0,108

CX3.02.00. Duy trì cây bóng mát

** Thành phần công việc:*

- Nhận kế hoạch thông báo việc cắt sửa, khảo sát hiện trường, liên hệ cắt điện.
- Chuẩn bị vật liệu, dụng cụ lao động đến nơi làm việc, giải phóng mặt bằng, bảo vệ cảnh giới đảm bảo giao thông, an toàn lao động.
- Lấy nhánh khô, mé nhánh tạo tán cân đối, sơn vết cắt thực hiện, tẩy chồi, chống sửa cây nghiêng, vệ sinh quanh gốc cây đúng yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc.
- Chùi rửa cắt dụng cụ lao động tại nơi quy định.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Đảm bảo an toàn khi thi công. Cây được chăm sóc luôn phát triển tốt, dáng cây đứng thẳng, tán cây cân đối.

Đơn vị tính: 1 cây/năm

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức		
				Cây loại 1	Cây loại 2	Cây loại 3
CX3.02.00	Duy trì cây bóng mát	<i>Vật liệu:</i>				
		- Sơn	kg	0,02	0,02	0,033
		- Xăng	lít	0,014	0,014	0,0237
		- Cây chống fi 60	cây	0,2	-	-
		- Nẹp gỗ	cây	0,2	-	-
		- Đinh	kg	0,005	-	-
		<i>Nhân công:</i>				
		- Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	0,405	2,55	5,21
		<i>Xe, máy, thiết bị thi công</i>				
		- Xe thang 12m	ca	-	0,038	-
		- Xe thang 15m	ca			0,062
		- Máy cưa gỗ cầm tay 1,3KW	ca	-	0,238	0,396
				1	2	3

CX3.03.00. Duy trì thảm cỏ gốc cây bóng mát

** Thành phần công việc:*

- Chuẩn bị, vận chuyển vật liệu, dụng cụ lao động đến nơi làm việc.
- Tưới nước, phát và xén thảm cỏ và dọn dẹp vệ sinh, làm cỏ tạp, dọn vệ sinh rác trên thảm cỏ, trồng dặm cỏ, bón phân hữu cơ thảm cỏ, phòng trừ sâu cỏ.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công, chùi rửa cất dụng cụ lao động tại nơi quy định.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Đảm bảo cỏ trong bồn luôn phát triển tốt.
- Diện tích thảm cỏ bình quân 3m²/bồn.

Đơn vị tính: 1 bồn/năm

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX3.03.00	Duy trì thảm cỏ gốc cây bóng mát	<i>Vật liệu:</i>		
		- Nước	m ³	2,1
		- Cỏ giống	m ²	0,9
		- Phân vi sinh	kg	0,378
		- Thuốc xử lý đất	kg	0,06
		- Vôi bột	kg	1,8
		<i>Nhân công:</i>		
		- Bạc thợ 3,5/7 nhóm II	công	3,65
		<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i>		
		- Ô tô tưới nước 5 m ³	ca	0,322
		- Máy cắt cỏ động cơ xăng 3CV	ca	0,022

CX3.04.00 Giải toả cành cây gãy

* *Thành phần công việc:*

- Cành giới giao thông.
- Giải toả cành cây gãy đổ, nhanh chóng giải phóng mặt bằng.
- Cắt bằng vết cây gãy, sơn vết cắt.
- Dọn dẹp vệ sinh, thu gom cành lá, vận chuyển về nơi quy định phạm vi 30km.

* *Yêu cầu kỹ thuật:*

- Cây đảm bảo sinh trưởng và phát triển, trên cây không còn cành gãy.
- Đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

Đơn vị tính: 1 cành/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức		
				Cành cây D≤20cm	Cành cây D≤50cm	Cành cây D>50cm
CX3.04.00	Giải toả cành cây gãy	<i>Vật liệu:</i>				
		- Sơn	kg	-	0,025	0,03
		- Vật liệu khác	%	-	1,5	1,5
		<i>Nhân công:</i>				
		- Bạc thợ 3,5/7 nhóm III	công	0,27	1,08	1,8
		<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i>				
		- Máy cưa gỗ cầm tay 1,3kw	ca	0,063	0,149	0,18
		- Ô tô tự đổ 2,5T	ca	0,1	0,11	0,12
		- Xe thang 12m	ca		0,024	0,032
				1	2	3

CX3.05.00. Giải toả cây gãy, đổ*Thành phần công việc:*

- Nhận kế hoạch, khảo sát hiện trường, thông báo cắt điện.
- Chuẩn bị dụng cụ lao động giao thông, cảnh giới giao thông.
- Giải toả cây đổ ngã, xử lý cành nhánh, thân cây, đào gốc, vận chuyển về nơi quy định phạm vi 30km, san phẳng hố đào gốc cây.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Đảm bảo cho người và tài sản.

Đơn vị tính: 1 cây/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức		
				Cây loại 1	Cây loại 2	Cây loại 3
CX3.05.00	Giải toả cây gãy, đổ	<i>Nhân công:</i>				
		- Bạc thợ 3,5/7 nhóm III	công	2,97	6,3	13,5
		<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i>				
		- Xe cẩu tự hành 2,5T	ca	0,211	-	-
		- Xe cẩu tự hành 5T	ca	-	0,236	0,36
		- Máy cưa gỗ cầm tay 1,3kw	ca	0,27	1,12	2,25
				1	2	3

CX3.06.00. Chặt hạ cây bị bệnh hoặc già cỗi không đảm bảo an toàn

* *Thành phần công việc:*

- Khảo sát, lập kế hoạch, liên hệ cắt điện, chuẩn bị dụng cụ, giải phóng mặt bằng, cảnh giới giao thông.
- Đốn hạ cây, chặt, cưa thân cây thành từng khúc để tại chỗ.
- Đào gốc san lấp hoàn trả mặt bằng.
- Thu gọn cành lá, vận chuyển gốc cây về nơi quy định.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc.

* *Yêu cầu kỹ thuật:*

- Đảm bảo cho người và tài sản.

Đơn vị tính: 1 cây

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức		
				Cây loại 1	Cây loại 2	Cây loại 3
CX3.06.00	Chặt hạ cây bị bệnh hoặc già cỗi không đảm bảo an toàn	<i>Nhân công:</i>				
		- Bậc thợ 3,5/7 nhóm III	công	2,92	11,43	19,35
		<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i>				
		- Máy cưa gỗ cầm tay 1,3kw	ca	0,5	1,48	2,97
		- Xe thang 12m	ca	-	0,11	-
		- Xe thang 15m	ca	-	-	0,23
		- Xe cầu tự hành 2,5T	ca	0,282	-	-
		- Xe cầu tự hành 5T	ca		0,8	1,24
		- Cần trục ô tô 10T			-	0,33
				1	2	3

Ghi chú:

1. Cự ly vận chuyển cành lá, cây, gốc cây cho công tác CX3.04.00; CX3.05.00 và CX3.06.00 trung bình 30km về nơi quy định.

2. Bảng mức của các công tác CX3.04.00; CX3.06.00 áp dụng với xe, máy, thiết bị thi công là xe thang. Trường hợp sử dụng xe nâng thay cho xe thang thì hao phí định mức xe nâng xác định bằng hao phí định mức xe thang và nhân với hệ số điều chỉnh $k=0,8$.

CX3.07.00. Cắt thấp tán, khống chế chiều cao cây** Thành phần công việc:*

- Khảo sát hiện trường, thông báo với các đơn vị có liên quan, liên hệ cắt điện.
- Chuẩn bị phương tiện, vật liệu, vật liệu phục vụ công tác thi công, bảo vệ cảnh giới an toàn.
- Cắt thấp tán cây, khống chế chiều cao, tùy từng loại cây, từng loại cành cụ thể mà cắt sửa theo yêu cầu kỹ, mỹ thuật, khống chế chiều cao.
- Tháo dỡ phụ sinh đeo bám ảnh hưởng đến sức sống cây trồng và mỹ quan đô thị.
- Thu dọn cành, lá cây, thu gom chuyển về vị trí theo quy định.

** Yêu cầu kỹ thuật:*

- Cây đảm bảo sinh trưởng, phát triển tốt, cây không bị lệch tán, cây gọn tán, nhẹ tán, đảm bảo mỹ thuật.
- Hạn chế cây đổ, cành gãy đảm bảo cho người và tài sản.

Đơn vị tính: 1 cây/lần

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức		
				Cây loại 1	Cây loại 2	Cây loại 3
CX3.07.00	Cắt thấp tán, khống chế chiều cao cây	<i>Vật liệu:</i>				
		- Sơn	kg	0,027	0,027	0,09
		<i>Nhân công:</i>				
		- Bạc thợ 3,5/7 nhóm III	công	0,91	1,36	4,53
		<i>Xe, máy, thiết bị thi công:</i>				
		- Xe thang 12m	ca	0,135	0,18	
		- Xe thang 15m	ca	-	-	0,6
		- Ôtô tự đổ 5T	ca	0,059	0,09	0,29
		- Máy cưa gỗ cầm tay 1,3kw	ca	0,105	0,16	0,54
				1	2	3

Ghi chú: Cự ly vận chuyển cành, lá cây công tác CX3.07.00 trung bình 30km về nơi quy định.

CX3.08.00. Quét vôi gốc cây

* *Thành phần công việc:*

- Chuẩn bị, vận chuyển vôi và a dao.
- Lọc vôi, quét vôi gốc cao 1m tính từ mặt đất gốc cây, thực hiện bình quân 3 lần/năm.
- Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc.
- Chùi rửa, cất dụng cụ lao động tại nơi quy định.

* *Yêu cầu kỹ thuật:*

Đảm bảo vôi bám kín xung quanh bề mặt vị trí quét.

Đơn vị tính: 1 cây

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức		
				Cây loại 1	Cây loại 2	Cây loại 3
CX3.08.00	Quét vôi gốc cây	<i>Vật liệu:</i>				
		- Vôi	kg	0,16	0,57	1,14
		- A dao	kg	0,003	0,011	0,022
		<i>Nhân công:</i>				
		- Bạc thợ 3/7 nhóm II	công	0,03	0,05	0,113
				1	2	3